

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **21/2024/HS-ST**

Ngày: 04/03/2024

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Đặng Thị Nữa.

Ông Lâm Hoàng Vũ.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Xuân Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

**Diệp Bảo Hoàng T** (tên thường gọi là Đen); Sinh ngày: 28/5/1984; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 133/22G đường VT, Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Diệp Văn T1 và bà: Phạm Thị N; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/10/2023.

Tiền sự: Ngày 23/9/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 21 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 218/2019/QĐ-TA). Chấp hành xong ngày 08/7/2021 (Giấy chứng nhận số: 200/CN-CSBL ngày 27/6/2021 của Cơ sở cai nghiện ma túy Bồ Lát).

Nhân thân: Ngày 29/3/2012, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» (Bản án số: 75/2012/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/12/2017 và đã thi hành xong án phí ngày 16/5/2012 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 1235/GCN của Trại giam An Phước và Công văn trả lời xác minh số: 01/CCTHADS ngày 05/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại:

Bà Đặng Thị Túy P; Sinh năm: 1971; Trú tại: 133/21G đường VT, Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Ngọc O; Sinh năm: 1967; Trú tại: 133/21G đường VT, Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

2. Hộ kinh doanh Dịch vụ Cầm đồ 114; Địa chỉ: 114 đường BTĐ, phường BTĐ, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện Hộ kinh doanh: Ông Trang Sĩ Hùng S; Sinh năm: 1961; Trú tại: 106/15 đường TPP, phường BTĐ, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đỗ Thanh T2; Sinh năm: 1995; Thường trú: 16 HS, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; Chỗ ở: 136 đường ÂDL, Phường C, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

3. Ông Trần Ngọc T3; Sinh năm: 1996; Thường trú: 358 đường VTP, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

(vắng mặt)

4. Bà Lý Bội P1; Sinh năm: 1977; Thường trú: 12 đường 702 HB, Phường A, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 879/6 đường HL B, phường BTĐ A, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

5. Ông Diệp Văn T1; Sinh năm: 1962; Trú tại: 133/22G đường VT, Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với ý định đi tìm tài sản lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài, nên Diệp Bảo Hoàng T đi bộ lòng vòng trong khu vực Quận 6 tìm tài sản. Đến 01 giờ 50 phút ngày 17/02/2022, khi đi bộ ngang nhà số 133/21G đường VT, Phường H, Quận F, T thấy có chiếc xe gắn máy hiệu Honda SH Mode màu trắng, biển số 59K1-763.17 của bà Đặng Thị Túy P đang dựng trước cửa nhà này mà không có người trông coi, liền đến dẫn chiếc xe ra đầu hẻm 133 đường VT. Lúc này, T phát hiện ổ khóa công tắc bị hư nên dùng chìa khóa xe của T đem theo mở khóa, nổ máy xe tẩu thoát. Trên đường đi, T mở cốp xe kiểm tra thì thấy trong cốp có 01 túi đựng các giấy tờ gồm: 01 bản chính Căn cước công dân mang tên Đặng Thị Túy P, 01 bản chính Đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Ngọc O. Sau đó, T đem xe đi tìm chỗ tiêu thụ thì gặp Lý Bội P1 (bạn của T), nên nhờ P1 đứng tên cầm

giúp chiếc xe. Qua kiểm tra, thấy xe có giấy tờ đầy đủ nên P1 đồng ý và đem xe đến tiệm cầm đồ 114, địa chỉ 114 đường BTĐ, phường BTĐ, quận BT cầm cho ông Trần Ngọc T3 (nhân viên tiệm cầm đồ) lấy 15.000.000 đồng đưa cho T. Sau khi có tiền, T gọi điện thoại nói cho bà Diệp Đài Bảo T4 (em gái T) biết việc T lấy trộm xe, đồng thời đặt xe công nghệ đem giấy cầm xe giao cho bà T4 và nhờ bà T4 đến tiệm cầm đồ 114 chuộc lại xe trả cho bà P, xong T bỏ trốn.

Về phía bà Đặng Thị Túy P, sau khi ngủ dậy phát hiện thấy mất chiếc xe đã cùng chồng là ông Nguyễn Ngọc O đến Công an Phường 8, Quận 6 trình báo sự việc.

Quá trình điều tra, ông Diệp Văn T1 (cha của Diệp Bảo Hoàng T) đến tiệm cầm đồ 114 chuộc lại chiếc xe gắn máy biển số 59K1-763.17 giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 22/KL-HĐĐGTS ngày 25 tháng 3 năm 2022, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự Quận 6 đã kết luận trị giá của chiếc xe gắn máy hiệu Honda SH Mode màu trắng, biển số 59K1-763.17, số khung RLHJF5101DY-118967, số máy JF51E-0119013 (tình trạng sử dụng còn khoảng 70%) tại thời điểm ngày 17/02/2022 là: 40.000.000 đồng.

Ngày 04 tháng 4 năm 2022, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 38/QĐ-ĐCSHS). Ngày 05 tháng 7 năm 2022, sau khi tiến hành điều tra, xét thấy thời hạn điều tra đã hết, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự (Quyết định số: 53/QĐ-ĐCSHS). Ngày 20 tháng 10 năm 2023, Cơ quan điều tra ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự (Quyết định số: 08/QĐ-ĐCSHS) và Lệnh tạm giam đối với Diệp Bảo Hoàng T. Tại Cơ quan điều tra, Diệp Bảo Hoàng T khai nhận nội dung như đã nêu trên. Ngày 21 tháng 10 năm 2023, Cơ quan điều tra khởi tố bị can đối với Diệp Bảo Hoàng T về tội «Trộm cắp tài sản» (Quyết định số: 168/QĐ-ĐCSHS).

Đối với ông Trần Ngọc T3 (nhân viên tiệm cầm đồ 114), là người có hành vi cầm chiếc xe gắn máy biển số 59K1-763.17; bà Lý Bội P1, là người có hành vi giúp Diệp Bảo Hoàng T đem chiếc xe gắn máy biển số 59K1-763.17 đến tiệm cầm đồ 114 cầm, nhưng các ông, bà này đều không biết đó là tài sản do phạm tội mà có, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại Cáo trạng số: 22/CT-VKS-Q6 ngày 02 tháng 02 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Diệp Bảo Hoàng T về tội «Trộm cắp tài sản» theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Diệp Bảo Hoàng T khai nhận chính bị cáo đã thực hiện hành vi lấy trộm chiếc xe gắn máy hiệu Honda SH Mode màu trắng (bị cáo không nhớ biển số) của bà Đặng Thị Túy P tại trước nhà số 133/21G đường VT, Phường H, Quận F vào khoảng 01 giờ 50 phút ngày 17/02/2022 như nội dung bản cáo trạng nêu;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Diệp Văn T1 khai sau khi biết thông tin, ông đã đến liên hệ với tiệm cầm đồ 114 chuộc chiếc xe gắn máy biển số 59K1-763.17 với số tiền 15.000.000 đồng để trả cho bị hại. Tại phiên tòa, ông T1 không có ý kiến hay yêu cầu gì đối với số tiền trên, ông chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho con của ông là bị cáo Diệp Bảo Hoàng T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Diệp Bảo Hoàng T như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Diệp Bảo Hoàng T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội «Trộm cắp tài sản» theo khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về bồi thường thiệt hại: Không yêu cầu, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Đối với 01 USB màu xanh đen (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh liên quan đến việc Diệp Bảo Hoàng T lấy trộm xe gắn máy tại trước nhà số 133/21G đường VT, Phường H, Quận F vào ngày 17/02/2022) do ông Nguyễn Ngọc O cung cấp, đã được niêm phong, bên ngoài có hai hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, là chứng cứ lưu hồ sơ, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Diệp Bảo Hoàng T nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Diệp Bảo Hoàng T, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Diệp Văn T1 tại phiên tòa với Biên bản ghi nhận hình ảnh qua Camera, Khám nghiệm hiện trường ngày 17/02/2022 của Công an Quận 6 (kèm bản ảnh); Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận định giá

tài sản số: 22/KL-HĐĐGTS ngày 25/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Quận 6; lời khai của bị hại Đặng Thị Túy P, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Ngọc O, Lý Bội P1, Trần Ngọc T3 và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Diệp Bảo Hoàng T đã phạm tội «Trộm cắp tài sản». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Bị cáo Diệp Bảo Hoàng T đã lợi dụng sự sơ hở của bà Đặng Thị Túy P, lén lút chiếm đoạt của bà P 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda SH Mode màu trắng, biển số 59K1-763.17 (số khung RLHJF5101DY-118967, số máy JF51E-0119013) trị giá 40.000.000 đồng tại trước nhà số 133/21G đường VT, Phường H, Quận F vào khoảng 01 giờ 50 phút ngày 17/02/2022. Hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, trị an xã hội. Hành vi này đủ yếu tố cấu thành tội «Trộm cắp tài sản» thuộc trường hợp «tài sản bị chiếm đoạt trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng» theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Diệp Bảo Hoàng T là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội và được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

### [3] Về nhân thân của bị cáo Diệp Bảo Hoàng T:

[3.1] Ngày 23/9/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 6 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 21 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy.

[3.2] Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân xấu, đó là ngày 29/3/2012, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy». Cho thấy tuy đã được cải tạo, giáo dục, bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là không tốt.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Diệp Bảo Hoàng T tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành, việc bị phát hiện bắt giữ là hoàn toàn ngoài ý muốn của bị cáo. Mặt khác, khi tội phạm bị phát hiện bị cáo đã bỏ trốn, điều này dẫn đến việc kéo dài thời gian, gây cản trở, khó khăn cho hoạt động điều tra, truy tố, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm

minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về xâm phạm sở hữu. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau sự việc xảy ra, gia đình của bị cáo đã tự nguyện chuộc lại chiếc xe để trả bị hại, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo Diệp Bảo Hoàng T còn có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Việc bồi thường thiệt hại:

[7.1] Quá trình điều tra, ông Nguyễn Ngọc O và bà Đặng Thị Túy P không yêu cầu bồi thường (theo hai Biên bản ghi lời khai ngày 17/02/2022 và ngày 21/10/2023 - BL27, 99), do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7.2] Đối với số tiền 15.000.000 đồng mà ông Diệp Văn T1 bỏ ra để chuộc chiếc xe gắn máy biển số 59K1-763.17. Tại phiên tòa, ông Tâm không yêu cầu giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Việc xử lý vật chứng:

[8.1] Cơ quan điều tra đã xử lý trả chiếc xe gắn máy hiệu Honda SH Mode màu trắng, biển số 59K1-763.17 (số khung RLHJF5101DY-118967, số máy JF51E-0119013) cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Ngọc O (chồng của bà Đặng Thị Túy P); trả 01 Căn cước công dân (mang tên Đặng Thị Túy P) và 01 ví gấp màu xanh đen cho bà Đặng Thị Túy P (theo hai Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu cùng ngày 04/4/2022 - BL83a, 83b), do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8.2] Đối với 01 USB màu xanh đen (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh liên quan đến việc Diệp Bảo Hoàng T lấy trộm xe gắn máy tại trước nhà số 133/21G đường VT, Phường H, Quận F vào ngày 17/02/2022) do ông Nguyễn Ngọc O cung cấp, đã được niêm phong, bên ngoài có hai hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, là chứng cứ lưu hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Đối với các ông, bà Lý Bội P1, Trần Ngọc T3. Tại phiên tòa Viện kiểm sát xác định các ông, bà này không biết rõ chiếc xe gắn máy biển số 59K1-763.17 là tài sản do bị cáo Diệp Bảo Hoàng T phạm tội mà có, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo Diệp Bảo Hoàng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Diệp Bảo Hoàng T** (Đen) 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù về tội «Trộm cắp tài sản». Thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2023.

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Diệp Bảo Hoàng T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Diệp Bảo Hoàng T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Diệp Văn T1 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại Đặng Thị Túy P; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

**Nguyễn Thị Thùy Liên**